Thời điểm tháng 6/2022

Lũ lụt Bản đồ cảnh báo nguy hiểm Quận Kita

0 500 1.000m
1:13.000

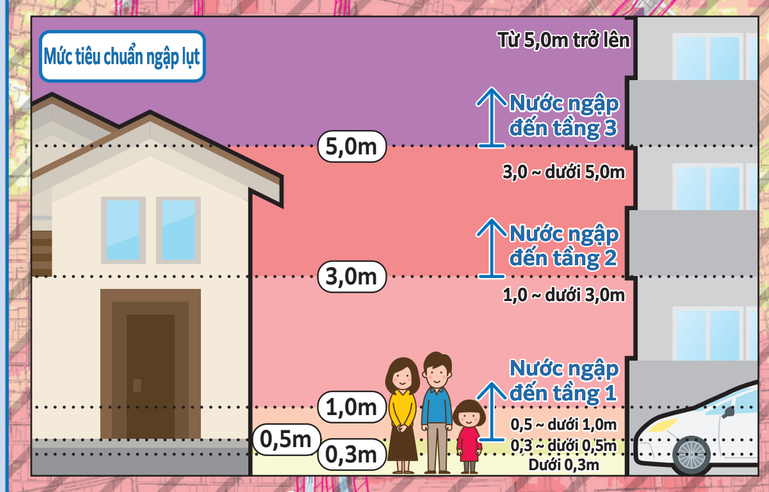

Khu vực giả định lũ tràn nhà cửa bị sập đổ, v.v..., (Khu vực có nguy cơ nhà cửa bị sập đổ/bị cuốn trôi do nước tràn bờ hoặc bờ sông bị xói lở nếu sông bị lũ tràn)

Trường hợp thông tin sơ tán đã được ban hành, những người sống trong khu vực này cần phải sơ tán ra ngoài khu vực, không phải sơ tán lên tầng trên, vì vậy vui lòng nhanh chóng sơ tán.

Độ sâu ngập lụt

- Từ 10,0m trở lên
- 5,0m ~ dưới 10,0m
- 3,0m ~ dưới 5,0m
- 1,0m ~ dưới 3,0m
- 0,5m ~ dưới 1,0m
- 0,3m ~ dưới 0,5m
- Dưới 0,3m

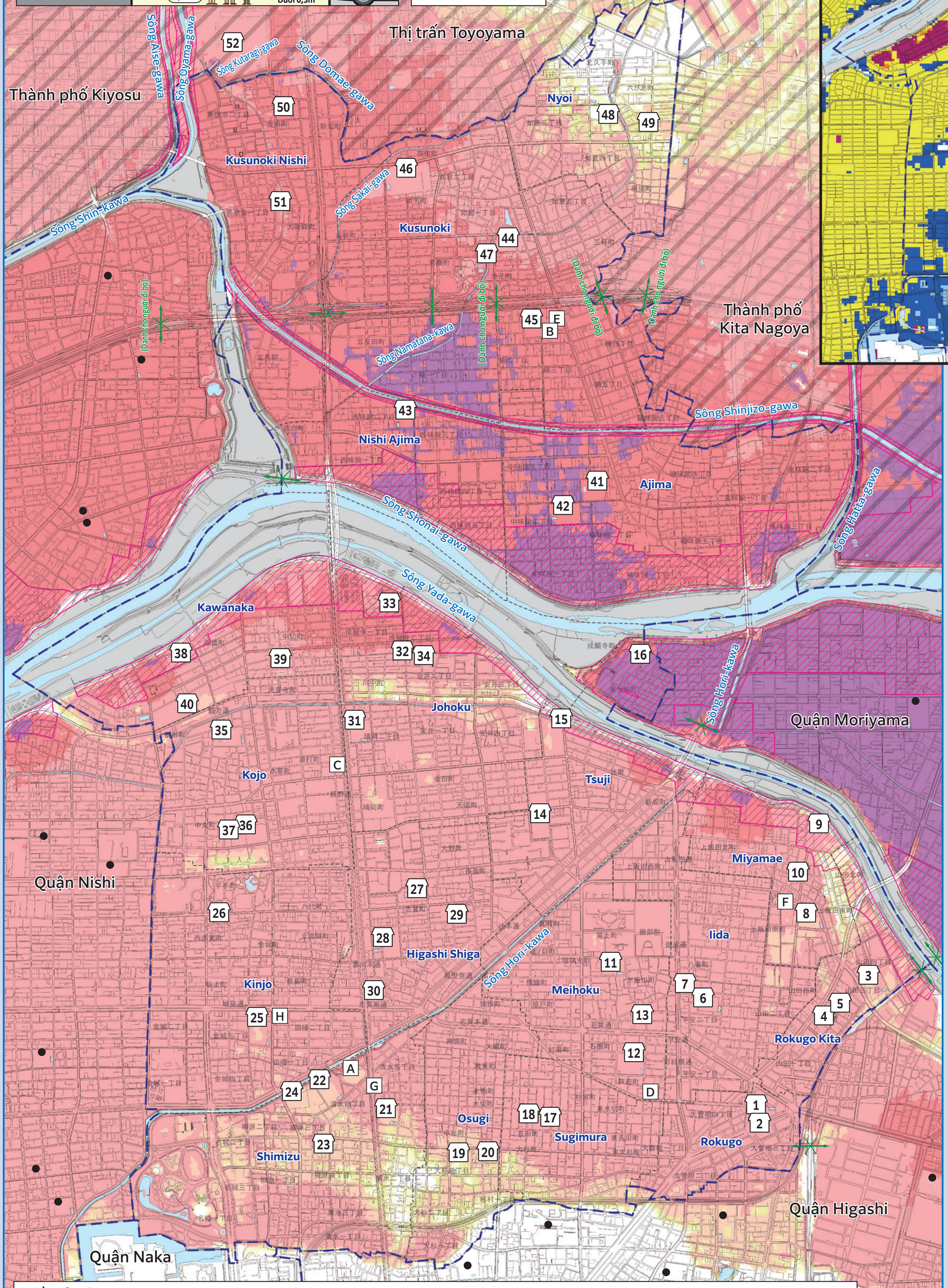

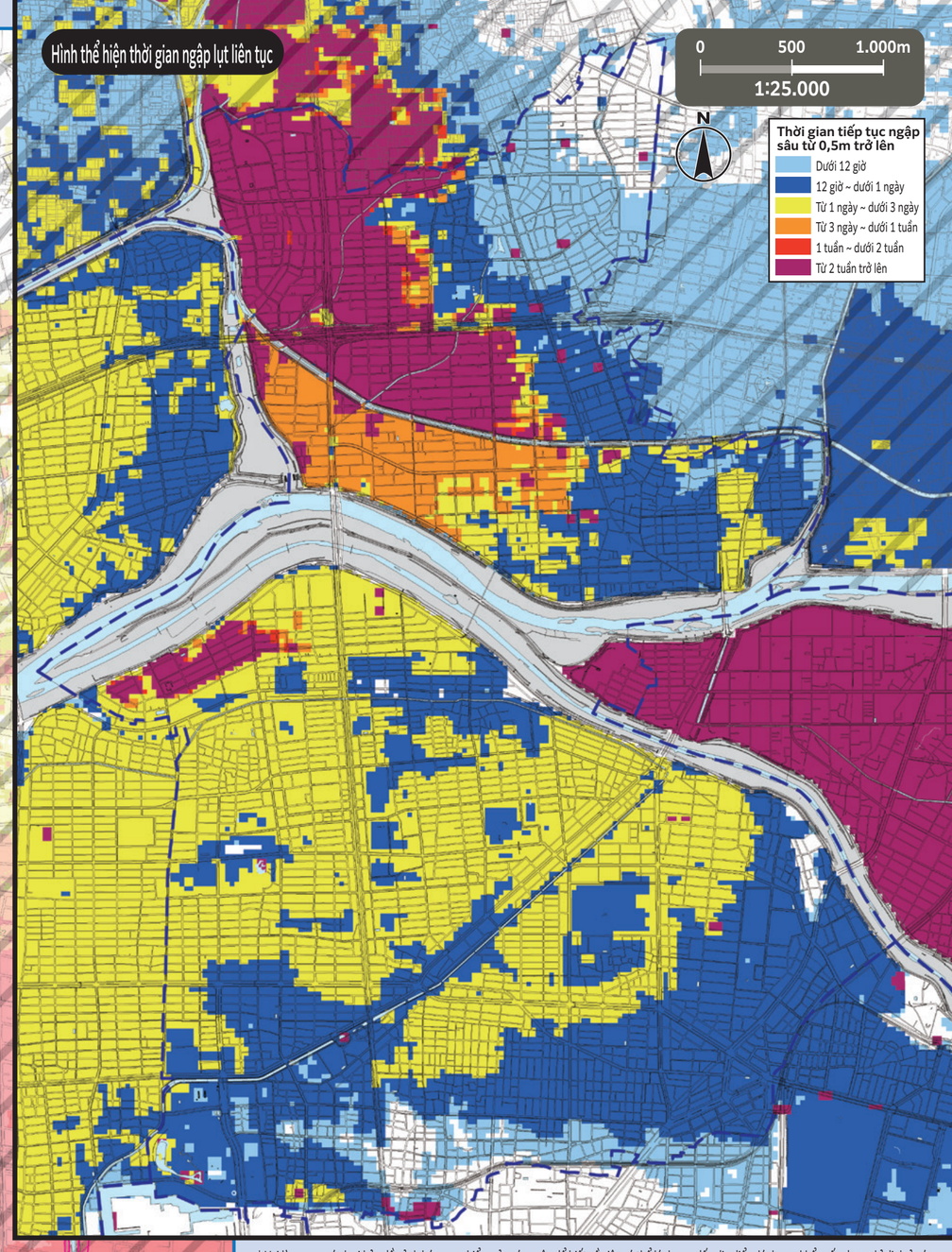

* Vui lòng xem các loại bản đồ cảnh báo nguy hiểm của các quận để biết về việc có thể lánh nạn đến địa điểm lánh nạn khẩn cấp được chỉ định ở các quận khác hay không. Bản đồ cảnh báo nguy hiểm của tất cả các quận được đăng tải công khai trên trang web chính thức của thành phố Nagoya.

Số	Tên cơ sở (con dấu □)	Vị trí	Địa điểm lánh nạn khẩn cấp được chỉ định: Lũ lụt, ngập nước
1	Trường tiểu học Rokugo	3-15-82 Ozone	Từ tầng 2 trở lên
2	Trung tâm cộng đồng Rokugo	3-15-90 Ozone	Từ tầng 2 trở lên
3	Trường tiểu học Rokugo Kita	4-14-56 Yamada	Từ tầng 2 trở lên
4	Trung tâm cộng đồng Rokugo Kita	3-46 Yamada-cho	Từ tầng 2 trở lên
5	Trường mẫu giáo Yamada	4-42 Yamada-cho	Từ tầng 2 trở lên
6	Trường tiểu học Iida	2-7-14 Heian	Từ tầng 2 trở lên
7	Trung tâm cộng đồng Iida	2-3-24 Heian	Từ tầng 2 trở lên
8	Trường tiểu học Miyamae	4-1-2 Kamiiida Minami-machi	Từ tầng 2 trở lên
9	Trường trung học cơ sở Ozone	2-100 Kamiiida Higashi-machi	Từ tầng 2 trở lên
10	Trung tâm cộng đồng Miyamae	4-53 Kamiiida Higashi-machi	Từ tầng 2 trở lên
11	Trường tiểu học Meihoku	1-34 Shimoiida-cho	Từ tầng 2 trở lên
12	Trường trung học cơ sở Wakaba	2-16 Isono-cho	Từ tầng 2 trở lên
13	Trung tâm cộng đồng Meihoku	3-3-1 Shimoiida-cho	Từ tầng 2 trở lên
14	Trường tiểu học Tsuji	1-32-4 Tsuji-cho	Từ tầng 2 trở lên
15	Trung tâm cộng đồng Tsuji	9-62-1 Tsuji-cho	Từ tầng 2 trở lên
16	Trung tâm xử lý nước Moriyama	3-1 Komegase-cho	Từ tầng 3 trở lên
17	Trường tiểu học Sugimura	3-62 Choda-cho	Từ tầng 2 trở lên
18	Trung tâm cộng đồng Sugimura	6-87 Mizukiri-cho	Từ tầng 2 trở lên
19	Trường tiểu học Osugi	3-9-21 Osugi	Từ tầng 2 trở lên
20	Trung tâm cộng đồng Osugi	3-20-19 Osugi	Từ tầng 2 trở lên
21	Trường tiểu học Shimizu	5-3-1 Shimizu	Từ tầng 2 trở lên
22	Trường trung học cơ sở Hachioji	4-4-1 Shimizu	Từ tầng 2 trở lên
23	Trung tâm cộng đồng Shimizu	3-9-15 Yanagihara	Từ tầng 2 trở lên
24	Trung tâm giao lưu thanh thiếu niên thành phố Nagoya	3-6-8 Yanagihara	Từ tầng 2 trở lên
25	Trường tiểu học Kinjo	3-11-6 Kinjo	Từ tầng 2 trở lên
26	Trung tâm cộng đồng Kinjo	2-6 Hirate-cho	Từ tầng 2 trở lên
27	Trường tiểu học Higashi Shiga	4-60-3 Shiga-cho	Từ tầng 2 trở lên
28	Trường trung học cơ sở Hokuryo	2-12 Shiga-cho	Từ tầng 2 trở lên
29	Trung tâm cộng đồng Higashi Shiga	5-2-9 Shiga-cho	Từ tầng 2 trở lên
30	Trung tâm học tập suốt đời Kita	2-16-3 Kurokawahondori	Từ tầng 2 trở lên
31	Trường tiểu học Johoku	2-8-43 Hatooka	Từ tầng 2 trở lên
32	Trung tâm cộng đồng Johoku	2-4-23 Yasui	Từ tầng 2 trở lên
33	Trung tâm thể thao Kita	1-6-12 Joganji	Từ tầng 2 trở lên
34	Trường dạy nghề cao đẳng kỹ thuật Nagoya tỉnh Aichi	2-4-48 Yasui	Từ tầng 2 trở lên
35	Trường tiểu học Kojo	4-1 Kouonji-cho	Từ tầng 2 trở lên
36	Trường trung học cơ sở Shiga	3-2-1 Chumaru-cho	Từ tầng 2 trở lên
37	Trung tâm cộng đồng Kojo	3-2-3 Chumaru-cho	Từ tầng 2 trở lên
38	Trường tiểu học Kawanaka	5-52 Fukutoku-cho	Từ tầng 2 trở lên
39	Nơi hội họp Nakagiri	2-21 Nakagiri-cho	Từ tầng 2 trở lên
40	Trường trung học phổ thông Johoku Tsubasa tỉnh Aichi	350-4 Fukutoku-cho Hirosejima	Từ tầng 2 trở lên
41	Trường tiểu học Ajima	3-126 Kusunokiajima	Từ tầng 3 trở lên
42	Trường trung học cơ sở Kita	2-656 Nakaajima	Từ tầng 3 trở lên
43	Trường tiểu học Nishi Ajima	2-526 Nishi Ajima	Từ tầng 3 trở lên
44	Trường tiểu học Kusunoki	309 Ikehana-cho	Từ tầng 2 trở lên
45	Trường trung học cơ sở Kusunoki	2-957 Kusunoki	Từ tầng 2 trở lên
46	Trường trung học phổ thông Kita	50 Nyorai-cho	Từ tầng 2 trở lên
47	Trung tâm cộng đồng Kusunoki	126 Wakazuru-cho	Từ tầng 2 trở lên
48	Trường tiểu học Nyoi	3-131 Nyoi	○
49	Hội quán Nyoi	39-2 Rokugaike-cho	○
50	Trường tiểu học Kusunoki Nishi	89 Kaisho-cho	Từ tầng 2 trở lên
51	Trung tâm cộng đồng Kusunoki Nishi	1-367 Kisoji	Từ tầng 2 trở lên
52	Chợ Seibu, chợ bán sỉ trung tâm	107 Hattan, Aza, Toyoba, Oaza, Toyoyma-cho, Nishi Kasugai-gun	Từ tầng 2 trở lên

Sơ tán đến địa điểm lánh nạn khẩn cấp được chỉ định

○ Có nguy cơ xảy ra thảm họa (Đặc biệt khi ban hành thông tin sơ tán (chỉ thị sơ tán, v.v...)) Nếu bạn không thể bảo vệ tính mạng của mình khi ở nhà, hãy sơ tán đến địa điểm lánh nạn khẩn cấp được chỉ định phù hợp với loại thảm họa.
○ Đối với các địa điểm lánh nạn khẩn cấp được chỉ định trong khu vực giả định lũ tràn nhà cửa bị sập đổ, v.v..., chúng tôi xác nhận rằng chúng có tính an toàn về mặt kết cấu.
○ Trường hợp chủ động sơ tán mà không tuân theo chỉ thị sơ tán, v.v..., vui lòng liên hệ trước với tòa thị chính quận để xác nhận nơi lánh nạn, v.v...

Trụ sở ứng phó thảm họa thành phố Nagoya - Trụ sở quận Kita (Tòa thị chính quận Kita)
TEL/911-3131 (Tổng đài) 917-6412 ~ 8 (quay số trực tiếp) FAX/914-5752

Cơ quan hành chính nhà nước và địa phương (Đóng dấu □)

- A Tòa thị chính quận Kita
- B Tòa thị chính quận Kita, chi nhánh Kusunoki
- C Trạm cứu hỏa Kita
- D Trạm cứu hỏa Kita, văn phòng chi nhánh Iida
- E Trạm cứu hỏa Kita, văn phòng chi nhánh Kusunoki
- F Đội cứu hỏa đặc biệt Quân đoàn 3
- G Văn phòng công trình công cộng Kita
- H Văn phòng kinh doanh Kita, Cục hệ thống cấp thoát nước

Chú thích

- 0 — **Địa điểm lánh nạn khẩn cấp được chỉ định** — Đây là nơi đầu tiên để bạn sơ tán đến để thoát khỏi nguy hiểm của thảm họa nhằm bảo vệ tính mạng.
- **Đường chui** — Nơi xảy ra tình trạng đường bị ngập nước khi mưa to và bị cấm lưu thông.
- **Ranh giới khu vực** / **Ranh giới khu vực trường học** (Ranh giới khu trường học là ước chừng. Vui lòng liên hệ với các tòa thị chính quận để biết chi tiết.)
- ● **Địa điểm lánh nạn khẩn cấp được chỉ định ở bên ngoài quận**

(Phần giải thích)

- Ngập lụt, v.v... được thể hiện trong hình là dữ liệu được tính toán dựa trên mô phỏng về khu vực ngập lụt, độ sâu ngập lụt và thời gian tiếp tục ngập lụt, v.v... được giả định trong trường hợp nước sông bị lũ tràn do lượng mưa có quy mô lớn nhất có thể giả định.
- Khu vực ngập lụt, độ sâu ngập lụt và thời gian ngập lụt liên tục chỉ là giả định, có thể sẽ lớn hơn so với giả định tùy theo các điều kiện khác nhau.
- Bản đồ này được tạo ra bằng cách chồng các khu vực ngập lụt lên nhau dựa trên bản đồ dự đoán ngập lụt, bản đồ khu vực giả định bị ngập do lũ lụt của các con sông do Bộ Đất đai, Cơ sở hạ tầng, Giao thông vận tải và Du lịch Nhật Bản hoặc tỉnh Aichi công bố. Trường hợp các khu vực ngập lụt trùng nhau, độ sâu ngập lụt sẽ hiển thị theo chiều sâu, thời gian ngập lụt liên tục sẽ hiển thị theo chiều dài.

~ Bản đồ khu vực giả định bị ngập do lũ lụt và bản đồ dự báo ngập lụt (trong quận Kita) làm cơ sở cho bản vẽ này ~

Bản đồ khu vực giả định bị ngập do lũ lụt	Cơ quan công bố	Tháng, năm công bố	Điều kiện lượng mưa
Sông Shonai-gawa - sông Yada-gawa	Bộ Đất đai, Cơ sở hạ tầng, Giao thông vận tải và Du lịch Nhật Bản	Tháng 3/2020	Tổng lượng nước mưa trong 24 giờ là 578mm
Sông Shin-kawa	Tỉnh Aichi	Tháng 3/2018	Tổng lượng nước mưa trong 24 giờ là 751mm
Sông Yada-gawa	Tỉnh Aichi	Tháng 8/2019	Tổng lượng nước mưa trong 24 giờ là 735mm
Sông Hatta-gawa	Tỉnh Aichi	Tháng 4/2020	Tổng lượng nước mưa trong 24 giờ là 836mm
Sông Utsutu-gawa	Tỉnh Aichi	Tháng 8/2019	Tổng lượng nước mưa trong 24 giờ là 836mm
Sông Oyama-gawa	Tỉnh Aichi	Tháng 3/2018	Tổng lượng nước mưa trong 24 giờ là 815mm

Bản đồ dự báo ngập lụt	Cơ quan công bố	Tháng, năm công bố	Điều kiện lượng mưa
Lưu vực sông Yada-gawa, sông Kanare-gawa	Tỉnh Aichi	Tháng 9/2019	Tổng lượng nước mưa trong 24 giờ là 735mm (lưu vực sông Yada-gawa)
			Tổng lượng nước mưa trong 24 giờ là 836mm (lưu vực sông Kanare-gawa)
Lưu vực sông Shin-kawa	Tỉnh Aichi	Tháng 5/2020	Tổng lượng nước mưa trong 24 giờ là 751 mm (lưu vực sông Shin-kawa)
			Tổng lượng nước mưa trong 24 giờ là 736 mm (lưu vực sông Gojo-gawa (hạ lưu))
			Tổng lượng nước mưa trong 24 giờ là 815 mm (lưu vực sông Gojo-gawa (thượng lưu))
			Tổng lượng nước mưa trong 24 giờ là 815mm (lưu vực sông Oyama-gawa)
			Tổng lượng nước mưa trong 24 giờ là 805mm (lưu vực sông Aoki-gawa)
			Tổng lượng nước mưa trong 24 giờ là 836mm (sông nhánh)
Lưu vực sông Utsutu-gawa	Tỉnh Aichi	Tháng 9/2019	Tổng lượng nước mưa trong 24 giờ là 836mm
Lưu vực sông Hatta-gawa	Tỉnh Aichi	Tháng 4/2020	Tổng lượng nước mưa trong 24 giờ là 836mm

Bản đồ này sử dụng bản đồ cơ sở quy hoạch thành phố được tạo vào năm 2015 và 2016. Ngoài ra, chúng tôi sẽ chỉnh sửa tình trạng sau khi tạo nếu cần.
Đối với thành phố Kasugai, thị trấn Toyoyama và thành phố Kitanagoya, chúng tôi đã sử dụng bản đồ cơ sở quy hoạch thành phố với sự phê duyệt của các thành phố, thị trấn. (Mã số phê duyệt: Thành phố Kasugai: 3春都政 Số 161, Thị trấn Toyoyama: 3豊防拠 Số 61, Thành phố Kitanagoya: 3北都 Số 121)